

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/2024/QĐCNTTLH

Hà Quảng, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Tô Thị Phương T** và anh **Sầm Văn B**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của chị **Tô Thị Phương T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện*: Chị **Tô Thị Phương T**, sinh năm 1999;

Địa chỉ nơi đăng ký HKTT: **Xóm L, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng**.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: **Xóm P, xã D, huyện H, tỉnh Cao Bằng**.

+ *Người bị kiện*: Anh **Sầm Văn B**, sinh năm 1997;

Địa chỉ: **Xóm L, xã M, huyện H, tỉnh Cao Bằng**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Tô Thị Phương T** và anh **Sầm Văn B** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Tô Thị Phương T và anh Sâm Văn B xác nhận Anh, Chị có 01 (một) con chung tên cháu là Sâm Ngọc Nguyên sinh ngày 24-6-2016. Chị T và anh B thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Sâm Ngọc N cho anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời điểm cấp dưỡng được thực hiện từ ngày 01 tháng 12 năm 2024 cho đến khi con chung Sâm Ngọc N đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

Xác nhận, hiện nay con chung Sâm Ngọc N đang ở với anh B.

Chị Tô Thị Phương T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Sâm Ngọc N mà không ai được cản trở.

Anh Sâm Văn B cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị Tô Thị Phương T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Sâm Ngọc N.

- Về tài sản chung: Chị Tô Thị Phương T và anh Sâm Văn B xác nhận A, Chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Tô Thị Phương T và anh Sâm Văn B xác nhận A, Chị không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hà Quảng;
- Chi cục THADS huyện Hà Quảng;
- UBND xã Mã Ba, huyện Hà Quảng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hồng Vân

